

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST

Ngày 18/4/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A - TỈNH NGHỆ AN

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Phan Hiếu Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 18/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 16/2023/HSST Ngày 03/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST – HS Ngày 12/4/2023 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Sỹ D; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1989; Nơi cư trú: Thôn 4, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Nguyễn Sỹ Q; Con bà: Đặng Thị T; Vợ: H Thị D và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ Ngày 08/3/2023 đến Ngày 11/3/2023, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – Có mặt.

2/ Đặng Bá T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1991; Nơi cư trú: Thôn 4, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Đặng Bá S (Đã chết); Con bà: Đặng Thị H; Vợ: Nguyễn Thị T Tuyên và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ Ngày 08/3/2023 đến Ngày 11/3/2023, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – Có mặt.

3/ Nguyễn Văn H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1994; Nơi cư trú: Thôn 1, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Nguyễn Văn A; Con bà: Đặng Thị L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ Ngày 08/3/2023 đến

Ngày 11/3/2023, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – Có mặt.

4/ Đặng Bá T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1993; Nơi cư trú: Thôn 4, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Đặng Bá N; Con bà: Nguyễn Thị T; Vợ: H Thị D; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ Ngày 08/3/2023 đến Ngày 11/3/2023, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – Có mặt.

5/ Nguyễn Văn Tuấn A; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1993; Nơi cư trú: Thôn 5, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Nguyễn Văn s; Con bà: Đặng Thị q; Vợ: Trần Thị Thu h và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ Ngày 08/3/2023 đến Ngày 11/3/2023, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – Có mặt.

6/ Nguyễn Văn T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1988; Nơi cư trú: Thôn 2, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Nguyễn Văn N; Con bà: Nguyễn Thị H Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ Ngày 08/3/2023 đến Ngày 11/3/2023, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – Có mặt.

7/ Nguyễn Văn Đ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1981; Nơi cư trú: Thôn 4, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Nguyễn Văn Đ (Đã chết); Con bà: Đặng Thị N (Đã chết); Vợ: Nguyễn Thị H và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ Ngày 08/3/2023 đến Ngày 11/3/2023, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – Có mặt.

8/ Nguyễn Văn N; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1985; Nơi cư trú: Thôn 4, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Nguyễn Văn n; Con bà: Trần Thị T; Vợ: Nguyễn Thị H và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ Ngày 08/3/2023 đến Ngày 11/3/2023, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra và Quyết định đề nghị truy tố số 01 Ngày 28 tháng 03 năm 2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện A, tỉnh Nghệ An, xác định được như sau: Vào khoảng 22 giờ 30 phút Ngày 07/03/2023 tại phòng ngủ, nhà ông Nguyễn Sỹ Quang, thuộc thôn 4, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An, các đối tượng gồm: Nguyễn Sỹ D, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ, Đặng Bá T, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn N đã có hành vi đánh bạc, bằng hình thức đánh “Liêng”, được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Đến khoảng 23 giờ cùng Ngày có Đặng Bá T đi đến và cùng tham gia đánh bạc với D, H, Đ, T, T, N. Đến 23 giờ 30 phút cùng Ngày, có Nguyễn Văn Tuấn A đến cùng tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” cùng với D, H, Đ, T, T, N, T. Các đối tượng đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” đến khoảng 01 giờ 25 phút Ngày 08/03/2023 thì Đặng Bá T, Nguyễn Văn N hết tiền nên nghỉ đánh bạc và ngồi ngoài xem. Đến 02 giờ Ngày 08/03/2023 khi các đối tượng Nguyễn Sỹ D, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ, Đặng Bá T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Tuấn A đang đánh bạc, lúc này Nguyễn Văn N và Đặng Bá T đang ngồi xem thì bị Tổ công tác Công an huyện A phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ số tiền 12.640.000 đồng (Mười hai triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn đồng) các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc và 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân.

Các đối tượng thống nhất hình thức và cách thức đánh bạc như sau: Đánh bài “Liêng”, được thua bằng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; Mỗi ván đặt tẩy 10.000 đồng, phạt tối đa không quá 3 vòng, mỗi vòng không quá 100.000 đồng, nếu có ván mua, hai người bằng điểm nhau sẽ chia đôi tiền và trừ lại 100.000 đồng giữa chiều để mua.

Vật chứng thu giữ gồm:

- + Số tiền 12.640.000 (Mười hai triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn đồng), trong đó, thu tại chiều bạc số tiền 1.220.000 đồng, thù giữ của các đối tượng tổng số tiền 11.420.000 đồng đã được niêm phong và gửi bảo quản tại Kho bạc Nhà nước huyện A.

- + 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân, đang được bảo quản tại kho vật chứng cơ quan Công An huyện A, tỉnh Nghệ An.

Quá trình điều tra đã chứng minh được số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc và bị thu giữ như sau:

- Nguyễn Sỹ D sử dụng đánh bạc số tiền là 1.950.000 đồng, khi bị bắt quả tang bị thu giữ số tiền 2.580.000 đồng, D đang thắng số tiền 630.000 đồng.

- Đặng Bá T sử dụng đánh bạc số tiền là 3.250.000 đồng, khi bị bắt quả tang bị thu giữ số tiền 1.900.000 đồng, T đang thua số tiền 1.350.000 đồng.

- Nguyễn Văn H sử dụng đánh bạc số tiền là 2.050.000 đồng, khi bị bắt quả tang bị thu giữ số tiền 1.340.000 đồng, H đang thua số tiền 710.000 đồng.

- Đặng Bá T sử dụng đánh bạc số tiền là 1.550.000 đồng và bị thua hết, khi bị bắt quả tang T đang ngồi ngoài xem các bị cáo khác đánh bạc.

- Nguyễn Văn Tuấn A sử dụng đánh bạc số tiền là 1.250.000 đồng, khi bị bắt quả tang bị thu giữ số tiền 530.000 đồng, A đang thua số tiền 720.000 đồng.

- Nguyễn Văn T sử dụng đánh bạc số tiền là 1.200.000 đồng, khi bị bắt quả tang bị thu giữ số tiền 1.610.000 đồng, T đang thắng số tiền 410.000 đồng.

- Nguyễn Văn Đ sử dụng đánh bạc số tiền là 980.000 đồng, khi bị bắt quả tang bị thu giữ số tiền 3.460.000 đồng, Đ đang thắng số tiền 2.480.000 đồng.

- Nguyễn Văn N sử dụng đánh bạc số tiền là 410.000 đồng và bị thua hết, khi bị bắt quả tang N đang ngồi ngoài xem các bị cáo khác đánh bạc.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận hành vi đánh bạc phù hợp với vật chứng được thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đã quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn theo Quyết định số 17/QĐ-VKS-AS Ngày 31/3/2023 truy tố các bị cáo Nguyễn Sỹ D, Nguyễn Văn Tuấn A, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ, Đặng Bá T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn N, Đặng Bá T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định đã truy tố các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

- Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Sỹ D, Nguyễn Văn Tuấn A, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ, Đặng Bá T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn N, Đặng Bá T phạm tội: “Đánh bạc”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Sỹ D;

Xử phạt: Nguyễn Sỹ D từ 09 (Chín) – 10 (Mười) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ Ngày 08/3/20023 đến Ngày 11/3/2023.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ;

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ từ 06 (Sáu) – 07 (Bảy) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ Ngày 08/3/20023 đến Ngày 11/3/2023.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đặng Bá T, Nguyễn Văn H, Đặng Bá T và Nguyễn Văn Tuấn A;

Xử phạt: Đặng Bá T từ 25.000.000 đồng - 27.000.000 đồng.

Xử phạt: Nguyễn Văn H từ 24.000.000 đồng - 26.000.000 đồng.

Xử phạt: Đặng Bá T từ 23.000.000 đồng - 25.000.000 đồng.

Xử phạt: Nguyễn Văn Tuấn A từ 23.000.000 đồng - 25.000.000 đồng.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn N;

Xử phạt: Nguyễn Văn T từ 21.000.000 đồng – 22.000.000 đồng;

Xử phạt: Nguyễn Văn N từ 20.000.000 đồng – 21.000.000 đồng;

- Về hình phạt bổ sung và việc khấu trừ thu nhập: Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Nguyễn Sỹ D và Nguyễn Văn Đ.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tulokhor.

+ Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền: 12.640.000 (Mười hai triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn đồng) đã thu giữa của các bị cáo.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Sỹ D, Nguyễn Văn Tuấn A, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ, Đặng Bá T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn N, Đặng Bá T không trả lời gì với quan điểm của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trả tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng và người T hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

[2] *Về nội dung vụ án*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Sỹ D, Nguyễn Văn Tuấn A, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ, Đặng Bá T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn N, Đặng Bá T khai nhận:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút, Ngày 07/03/2023 tại phòng ngủ, nhà Nguyễn Sỹ D, thuộc thôn 4, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An, các bị cáo Nguyễn Sỹ D, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ, Đặng Bá T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn N, Đặng Bá T và Nguyễn Văn Tuấn A đã có hành vi đánh bạc trái phép, bằng hình thức đánh “Liêng”, được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Đến khoảng 01 giờ 25 phút Ngày 08/03/2023, thì Đặng Bá T và Nguyễn Văn N hết tiền nên nghỉ đánh bạc và ngồi ngoài xem. Đến 02 giờ Ngày 08/03/2023 khi các bị cáo Nguyễn Sỹ D, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ, Đặng Bá T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Tuấn A đang đánh bạc thì bị Tổ công tác Công an huyện A phát hiện, bắt người phạm tội quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc trái phép bị thu giữ là: 12.640.000 đồng (Mười hai triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn đồng), trong đó, Nguyễn Sỹ D sử dụng số tiền 1.950.000 đồng, Đặng Bá T sử dụng số tiền 3.250.000 đồng, Nguyễn Văn H sử dụng số tiền 2.050.000 đồng,

Đặng Bá T sử dụng số tiền 1.550.000 đồng, Nguyễn Văn Tuấn A sử dụng số tiền 1.250.000 đồng, Nguyễn Văn T sử dụng số tiền 1.200.000 đồng, Nguyễn Văn Đ sử dụng số tiền 980.000 đồng, Nguyễn Văn N sử dụng số tiền 410.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: 52 quân bài tulokhor và số tiền 12.640.000 đồng (Mười hai triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn đồng).

Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đã Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn các bị cáo Nguyễn Sỹ D, Nguyễn Văn Tuấn A, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ, Đặng Bá T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn N, Đặng Bá T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[2.1] Tính chất vụ án mà các bị cáo gây ra tuy ít nghiêm trọng, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hại không lớn cho xã hội, nhưng đã xâm phạm đến trật tự và an toàn công cộng, gây dư luận xấu trong nhân dân, đồng thời là điều kiện, nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Nên cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc với lỗi cố ý, động cơ, mục đích là nhằm sát phạt nhau được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đã phạm.

[2.2]. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo thực hiện hành vi bột phát, không có sự bàn bạc, chuẩn bị trước, có hành vi tương đồng nhau. Tuy nhiên, cần đánh giá nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, để lên mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Sỹ D là người khởi xướng việc đánh bạc; Còn các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ, Đặng Bá T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn N hưởng ứng ngay việc đánh bạc khi được rủ rê; Còn Đặng Bá T và Nguyễn Văn Tuấn A đến sau nhưng cũng tham gia tích cực. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người chấp hành tốt pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tất cả các bị cáo trong vụ án đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Sau khi phạm tội, tất cả các bị cáo trong vụ án đều khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên tất cả các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn Văn N quá trình lao động sản xuất tại địa phương được tặng giấy khen, bị cáo Nguyễn Văn Đ có bố đẻ là thương binh 4/4 và được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bị cáo Nguyễn Văn T có bố đẻ là thương binh 4/4. Nên các bị cáo Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn T còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Tất cả các bị cáo đều có nhân thân tốt.

Từ những nhận định trên, cần xử phạt các bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Nguyễn Sỹ D là người khởi xướng hành vi đánh bạc trái phép nên giữ vai trò chính. Tuy nhiên, bị cáo lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người luôn chấp hành tốt pháp luật.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn Tuấn A, Nguyễn Văn H, Đặng Bá T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn N, Đặng Bá T lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần xem xét phạt tiền mức phù hợp đối với từng bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn Đ, phạm tội lần đầu, T khẩn khai báo, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như các bị cáo khác. Bị cáo có thể được xem xét mức hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt là phạt tiền. Tuy nhiên, do bị cáo làm công nhân, thu nhập thấp, không ổn định, không có tiền để nộp phạt. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo cải tạo không giam giữ tại địa phương theo Điều 36 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung và việc khấu trừ thu nhập: Các bị cáo Nguyễn Sỹ D và Nguyễn Văn Đ còn có thể bị phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ. Tuy nhiên, xét các bị cáo là lao động tự do và làm công nhân, thu nhập thấp, không ổn định; Các bị cáo không có tài sản riêng gì nên miễn phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[3] *Về xử lý vật chứng:* 52 quân bài tứ lơ khơ là công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tổng số tiền thu giữ của các bị cáo là 12.640.000 đồng (Mười hai triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn đồng) là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc trái phép nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[4] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Sỹ D, Nguyễn Văn Tuấn A, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ, Đặng Bá T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn N, Đặng Bá T phạm tội: “Đánh bạc”.

2/ - Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Sỹ D;

Xử phạt: Nguyễn Sỹ D 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ Ngày 08/3/2023 đến Ngày 11/3/2023 (Thời gian khấu trừ được quy đổi: 01 Ngày tạm giữ bằng 03 Ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ Ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản án.

- **Áp dụng:** Khoản 1 Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ;

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ Ngày 08/3/2023 đến Ngày 11/3/2023 (Thời gian khấu trừ được quy đổi: 01 Ngày tạm giữ bằng 03 Ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ Ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản án.

- **Áp dụng:** Khoản 1 Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đặng Bá T, Nguyễn Văn H, Đặng Bá T và Nguyễn Văn Tuấn A;

+ **Xử phạt:** Đặng Bá T 25.000.000 đồng.

+ **Xử phạt:** Nguyễn Văn H 24.000.000 đồng.

+ **Xử phạt:** Đặng Bá T 23.000.000 đồng.

+ **Xử phạt:** Nguyễn Văn Tuấn A 23.000.000 đồng.

- **Áp dụng:** Khoản 1 Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn N;

+ **Xử phạt:** Nguyễn Văn T 21.000.000 đồng;

+ **Xử phạt:** Nguyễn Văn N 20.000.000 đồng;

- **Về hình phạt bổ sung và việc khấu trừ thu nhập:** Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Nguyễn Sỹ D và Nguyễn Văn Đ.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tulo khơ.

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền: 12.640.000 (Mười hai triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn đồng) đã thu giữa của các bị cáo.

(Theo biên bản giao nhận tài sản số 04/2023/BBBG-CAHAS Ngày 27/3/2023 giữa Công an huyện A, tỉnh Nghệ An và Kho bạc Nhà nước huyện A, tỉnh Nghệ An và biên bản giao nhận vật chứng Ngày 05/4/2023 giữa Công an huyện A, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An).

Giao các bị cáo Nguyễn Sỹ D và Nguyễn Văn Đ cho UBND xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/QH14.

Buộc các bị cáo Nguyễn Sỹ D, Nguyễn Văn Tuấn A, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ, Đặng Bá T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn N, Đặng Bá T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 Ngày kể từ Ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A
- Chi cục THADS A Sơn;
- Các bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Lệ Hằng

